

Thanh Hóa, ngày 12 tháng 10 năm 2025

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN TỈNH THANH HÓA

1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua:

Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, Sông Bưởi): Mực nước trên các sông biến đổi chậm theo xu thế xuống thấp dần.

Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng không ảnh hưởng triều): Mực nước dao động theo vận hành từ các hồ chứa thủy điện, thủy lợi.

Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều): Mực nước xuống thấp dần và dao động theo thủy triều.

2. Dự báo, cảnh báo:

Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, sông Bưởi): Mực nước trên các sông biến đổi chậm theo xu thế xuống thấp dần.

Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng không ảnh hưởng triều): Mực nước dao động theo vận hành từ các hồ chứa thủy điện, thủy lợi.

Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều): Mực nước dao động theo thủy triều. Mực nước nhỏ nhất xuất hiện vào đêm nay, mực nước lớn nhất xuất hiện vào đầu sáng mai.

Lưu vực sông Yên: Mực nước dao động theo thủy triều. Mực nước lớn nhất xuất hiện vào sáng nay, mực nước nhỏ nhất xuất hiện vào đêm về sáng mai.

- Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm trong 24 giờ tới: Đề phòng mưa lớn cục bộ có thể gây lũ quét trên các sông suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc và ngập úng khu vực trũng thấp, các khu đô thị.

- Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Lũ quét, sạt lở, sụt lún đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng, tài sản của người dân; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế, gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế - xã hội, gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo 11h25 ngày 13/10/2025

Tin phát lúc: 11h25 ngày 12/10/2025

Dự báo viên



Lê Văn Thắng

Phụ lục

Phụ lục 1: Bảng mực nước thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông không ảnh hưởng triều
Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo	Dự báo			
		7h/12/10	13h/12/10	19h/12/10	1h/13/10	7h/13/10
Mã	Mường Lát	16665	1660	16655	16650	16653
Mã	Hồi Xuân	5566	5562	5570	5565	5560
Mã	Cầm Thủy	1371	1371	1368	1365	1360
Mã	Lý Nhân	416	413	410	405	400
Buổi	Thạch Quảng	808	805	800	790	785
Buổi	Kim Tân	504	500	495	490	480
Âm	Lang Chánh	4728	4727	4726	4725	4725
Chu	Cửa Đạt	2764	2760	2755	2762	2758
Chu	Bái Thượng	1185	1180	1178	1175	1180
Chu	Xuân Khánh	262	260	250	240	245

Bảng 2: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo		Dự báo	
		Hmax (t-24h)	Hmin (t-24h)	Hmax (t+24h)	Hmin (t+24h)
Mã	Giàng (**)	221	31	220	25
Mã	Quảng Châu	169	-87	160	-95
Lên	Lên	255	87	240	75
Lên	Cụ Thôn	235	58	230	50
Yên	Chuối	139	104	135	80
Yên	Ngọc Trà	145	-24	150	-28

Ghi chú: Trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Phụ lục 2: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm:

